

PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 28/10/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 96

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, trang thứ mười lăm, hàng sau cùng: “*Tứ nhiếp trang nghiêm nên thường siêng năng nhiếp hóa hết thấy chúng sanh.*” Điều này tuy phía trước đã giảng qua một lần, nhưng vẫn chưa thể nói rõ ý nghĩa được. Bởi vì tứ nhiếp pháp đối với pháp thể xuất thế gian đều vô cùng quan trọng, nên chúng ta dùng nhiều thời gian một chút để nghiên cứu thảo luận thì sẽ có lợi ích. Tứ nhiếp pháp là nói về quan hệ giữa người với người, nếu có thể xử lý tốt quan hệ này thì vấn đề gì cũng đều giải quyết được, còn như xử lý không tốt quan hệ này thì không những tạo nên rất nhiều khó khăn, mà chắc chắn sẽ dẫn đến rất nhiều tai họa. Thiên tai nhân họa từ đâu mà phát sinh? Sau khi thật sự hiểu rõ rồi chúng ta mới biết được, tứ nhiếp pháp có thể tiêu trừ tất cả tai họa, vì vậy chúng ta không thể không xem trọng điều này.

Ở đây Phật dạy chúng ta, nếu có thể thực hành thập thiện nghiệp đạo vào trong tứ nhiếp pháp thì có thể tiêu trừ rất nhiều thiên tai nhân họa trong thế gian. Trong tứ nhiếp pháp thì điều đầu tiên là bố thí, hôm qua tôi cũng đã nói qua với quý vị, hôm nay chúng ta từ trong giáo nghĩa của Phật giáo mà vào sâu hơn một tầng để thể hội nó. Trong kinh điển, Phật dạy Bồ-tát, trong bố thí còn có bốn loại bố thí rộng khắp, danh từ Phật học gọi là “tứ tất đàn”. “Tứ” là chữ số, chữ “tất” này là từ của Trung Quốc, nghĩa là rộng khắp, “đàn” là đàn-na, là bố thí, bốn loại bố thí rộng khắp. Hay nói cách khác, hoàn toàn là dùng tâm chân thành, dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi để tu bốn loại bố thí này. Đây là nói một cách thâm nhập mà thấu triệt.

Loại thứ nhất là “thế giới tất đàn”. Hai chữ “thế giới” nghĩa là gì? “Thế” là nói thời gian, “giới” là nói không gian, nếu nói theo cách của người thông thường chúng ta ngày nay thì chính là vũ trụ, còn trong Phật pháp gọi là tận hư không khắp pháp giới. Bạn xem, tâm lượng mà Phật dạy Bồ-tát đó lớn biết bao! Nếu bạn có thể mở rộng tâm lượng đến viên mãn thì thật sự là “tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”, bạn tu loại bố thí này, lợi ích mà bạn đạt được là hoan hỷ, nhà Phật

thường gọi là “thường sanh tâm hoan hỷ”. Tâm hoan hỷ được sanh ra từ đâu? Thông thường chúng ta hay nhìn thấy trong kinh luận là “pháp hỷ sung mãn”, sự sung mãn này là vũ trụ sung mãn, hư không pháp giới sung mãn, tận hư không khắp pháp giới là một mảng tường hòa, đây là hiệu quả thành tựu của sự bố thí như vậy, chúng ta phải học tập. Trong sự giáo hóa chúng sanh của Phật thì hiệu quả này chính là tiếp dẫn rộng khắp chúng sanh, kinh Phật thường gọi là phổ độ chúng sanh. Bạn không có tâm lượng này thì sao có thể giúp đỡ chúng sanh? Chẳng những không độ nổi chúng sanh, mà độ chính mình còn không xong. Bạn không có tâm lượng này thì mỗi ngày từng giây từng phút bạn thường sanh phiền não, bạn làm sao thường sanh hoan hỷ được? Cho nên chúng ta phải suy nghĩ, làm thế nào thực hành thập thiện nghiệp vào trong thế giới tất đàn.

Loại thứ hai là “vì nhân tất đàn”. Loại này ở trong bố thí có một đối tượng riêng biệt, không phải vì bản thân, mà vì người khác. “Nhân” ở đây nghĩa rộng là chúng sanh. Trong mười pháp giới, nếu như vì người thì chỉ có một pháp giới người, còn chín pháp giới khác bị sót mất rồi. Cho nên chúng ta hiểu được ý của Phật, thật sự là nêu một, chúng ta liền biết mười: niệm niệm đều vì tất cả chúng sanh hữu tình trong mười pháp giới. Nói chúng sanh hữu tình thì nhất định cũng bao hàm cả chúng sanh vô tình, như vậy thì tâm bố thí và hành vi bố thí này của chúng ta mới có thể đạt đến cứu cánh viên mãn, lợi ích mà chúng ta đạt được là sanh thiện. Niệm niệm vì người, không vì bản thân là sanh thiện, là thuần thiện. Vì bản thân thì sẽ sanh ác chứ không sanh thiện. Vì người mới là sanh thiện, vì chúng sanh là sanh thiện. Ngay như phần trước kinh này, Phật đã khai thị cho chúng ta, bảo chúng ta “ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp”. Phật đã dạy chúng ta như vậy, chúng ta phải tu như thế nào để thành tựu? Tu tứ nhiếp pháp thì thành tựu.

Loại thứ ba gọi là “đối trị tất đàn”. Bốn điều này càng lúc càng tinh tế. Điều thứ nhất là nói tâm lượng của bạn, niệm niệm là vì tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới, mở rộng tâm lượng. Điều thứ hai là niệm niệm đều vì tất cả chúng sanh, không vì chính mình. Điều thứ ba là dạy chúng ta đối với tất cả chúng sanh, toàn tâm toàn lực giúp đỡ họ, giúp đỡ tất cả chúng sanh chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ.

Trước tiên giúp họ chuyển ác thành thiện. Làm thế nào giúp họ đây? Chính mình làm ra tấm gương cho họ thấy, không làm ra tấm gương cho họ thấy thì không có tác dụng. Cho nên, giáo học của cổ thánh tiên hiền đều là làm ra tấm gương cho người khác thấy. Trước đây người làm cha mẹ hiểu được, biết được

đạo lý này, thế nên ở trước mặt con cái, nói năng cử chỉ của cha mẹ đều không được trái lẽ. Vì sao vậy? Đây gọi là giáo dục gia đình, làm cho con cái xem, con cái từ nhỏ đã nhìn thấy, đã nghe được. Đây là người làm cha mẹ có trách nhiệm, là cha mẹ thật sự yêu thương con cái, tuyệt đối không để con cái có ấn tượng không tốt. Người trước đây hiểu được, còn người hiện nay không biết. Vì vậy, hiện nay một số đồng tu chúng ta thường hay nói rất nhiều con cái không nghe lời, nhưng họ đều không hề suy nghĩ vì sao con cái không nghe lời? Dứt khoát không được trách con cái, tuổi của chúng còn nhỏ, chưa hiểu chuyện, chúng chỉ biết bắt chước, người lớn biểu hiện như thế nào thì chúng sẽ học theo thế ấy. Do đây có thể biết, con cái không nghe lời, học trò không nghe lời, trách nhiệm thuộc về ai? Bởi bản thân cha mẹ chưa làm tốt, bản thân thầy cô giáo chưa làm tốt, quay đầu lại phản tỉnh thì sẽ tìm ra nguyên nhân. Nhà Nho gọi là “cha không ra cha thì con chẳng ra con”, bạn làm cha mẹ mà không giống dáng vẻ của người làm cha mẹ thì con cái bạn đương nhiên sẽ không giống dáng vẻ của người làm con cái.

Bốn câu đầu trong Tam Tự Kinh quan trọng, đó là tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc của giáo dục cổ thánh tiên hiền. Hai câu đầu là: “*Người ban đầu, tánh vốn thiện*”, chúng ta nói cạn nhất, không cần nói quá sâu, nói thiện cạn nhất là trẻ con sinh ra đều là lương thiện, đều là tốt, vì sao chúng thay đổi vậy? Bởi hai câu tiếp theo: “*Tánh gần nhau, tập xa nhau*”, “tập” là thứ mà chúng học được. Trẻ con mở mắt ra là chúng đã biết nhìn, cái ấn tượng đó sâu sắc, bạn cho chúng xem những gì, ấn tượng ban đầu sớm nhất thì gần giống với bản tánh. Hiện nay có mấy người hiểu được đạo lý này? Cho nên thành tựu của một người, gốc rễ của họ là giáo dục gia đình, còn sự dạy dỗ của thầy giáo là giúp họ hoàn thành. Cho nên cha mẹ tôn kính sư trưởng, làm ra dáng vẻ tôn kính sư trưởng để con cái thấy, con cái nhìn thấy cha mẹ đối với thầy cô tôn trọng như vậy thì chúng sẽ có tín tâm đối với thầy cô, tiếp nhận sự chỉ dạy của thầy cô. Bởi vậy, trong bộ thí có hai điều nòng cốt là bộ thí đoạn ác tu thiện và bộ thí phá mê khai ngộ. Trên thực tế, lợi ích đạt được của “đổi trị tất đàn” là phá ác, lợi ích của “vị nhân tất đàn” phía trước là sanh thiện, phá ác chính là chẳng để mảy may bất thiện xen tạp, khiến thiện của chúng ta có thể đạt đến chân thuần.

Điều sau cùng của tứ tất đàn là “đệ nhất nghĩa tất đàn”. Đây là mục tiêu cuối cùng của bộ thí. Đệ nhất nghĩa là gì? Đệ nhất nghĩa là nhập lý, khế nhập, chúng ta ngày nay gọi là chân lý. Chân lý, danh từ này rất trừu tượng, chúng ta nói theo cách khác là thông đạt hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sinh, bộ thí như vậy mới thật sự đạt đến viên mãn. Phật ở trong kinh nói với chúng ta những

đạo lý này, chúng ta không thể không hết lòng nỗ lực mà học tập, vì sao vậy? Vì bạn không thể học nổi tất cả các pháp trong thế gian. Nếu điều đầu tiên của tứ nhiếp pháp là “bố thí” tương ứng với tứ tất đàn thì bố thí ba-la-mật mới viên mãn.

Điều thứ hai trong tứ nhiếp pháp là ái ngữ. Ái ngữ, chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng danh từ này, ái ngữ không phải là lời nói dễ nghe, không phải nói những lời đường mật, mà là có thể khiển trách người, có thể quát tháo, mắng họ, dạy dỗ họ, nhưng đó lại là lời yêu thương họ thật sự. Đánh họ, mắng họ là thật sự yêu thương họ, vì nếu không yêu thương họ thì mặc kệ họ rồi. Cho nên, mọi người không nên cho rằng ái ngữ nhất định phải là lời rất dễ nghe, vậy thì hiểu sai rồi. Bạn từ sáng đến tối tiếp xúc với người ta, nói lời đường mật gạt người, đây không phải ái ngữ.

Yêu thương chân thật, nhiếp thọ ái ngữ thì đều phải lấy trí tuệ làm nền tảng, quyết không phải tình cảm. Trí tuệ làm nền tảng thì bạn mới có thể quán cơ. Bạn giúp đỡ người khác, khuyên bảo người khác, dùng phương pháp gì khuyên bảo? Khuyên bảo vào lúc nào? Khuyên bảo họ đến mức độ nào thì họ có thể tiếp nhận? Bạn đều hiểu rõ thì bạn mới thật sự có thể giúp đỡ họ. Nếu họ không thể tiếp nhận, bắt đầu phản kháng thì chúng ta đã sai, cách làm của chúng ta đã sai rồi. Phật Bồ-tát độ chúng sanh không vội vã nhất thời, mà rất có tâm nhẫn nại, đời này họ không thể quay đầu thì đời sau, đời sau không thể quay đầu thì đời đời sau nữa, đây là điều mà chúng ta phải học Phật Bồ-tát. Nếu như cơ duyên chín muồi thì nhất định phải nắm lấy, quyết không bỏ lỡ thời cơ, cho nên chúng ta tán thán Phật Bồ-tát thuyết pháp “như hải triều âm”, hải triều tức là đến giờ nhất định thì thủy triều dâng, đến giờ nhất định thì thủy triều xuống, là lấy ý nghĩa này, các ngài nắm bắt thời tiết nhân duyên cực kỳ tốt. Lúc nên nói mà không nói là bỏ lỡ thời cơ, lúc không nên nói mà nói là phản tác dụng, không đạt được hiệu quả. Cho nên, đây là phải dùng trí tuệ để quán cơ.

Từ đó cho thấy, giao thiệp với tất cả chúng sanh, nhiếp thọ tất cả chúng sanh, đại căn đại bản của nó là từ bi chân thành. Trong đây không xen tạp mảy may ý ác, tâm thương yêu thuần thiện chân thành, yêu thương tất cả chúng sanh. Tâm này chính là tâm Phật, tâm này chính là chân tâm của mình, chính là bản tánh của mình. Ngày nay, chúng ta đối với một số người không có tâm thương yêu, đây là vì đã mê mất tự tánh. Thế nên phải biết đây là tánh đức, bạn có thể khế nhập cảnh giới này thì tánh đức của bạn tự nhiên lưu lộ. Dùng mảy may miễn cưỡng, bạn bảo: “tôi phải học”, thứ này không học được, nhất định phải khế nhập cảnh giới thì tánh đức tự nhiên sẽ lưu lộ, trong kinh Phật thường nói là pháp vốn

như vậy. Chúng ta dùng loại tâm thái này, dùng loại hành vi này để đối nhân xử thế tiếp vật thì ở đâu mà chẳng được hoan nghênh? Giúp đỡ người chân thành viên mãn thì người ta sao có thể không tiếp nhận được? Họ không hoan nghênh, không thể tiếp nhận mà còn bài xích, đây chính là do đã mê mất tự tánh, mê quá sâu, quá lâu rồi, trong Phật pháp gọi là nghiệp chướng quá nặng. Có thể hóa giải nghiệp chướng, mê hoặc, phương pháp hóa giải chính là dạy học, chúng ta dùng phương pháp dạy học để hóa giải.

Bạn xem, chư Phật Bồ-tát, cổ thánh tiên hiền, hành nghi cả đời của các ngài biểu lộ ra lòng từ bi vô tận, ý thương yêu vĩnh hằng, yêu thương chăm sóc tất cả chúng sanh từng li từng tí, đây là điều mà chúng ta cần phải thể hội, phải nên học tập. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết.